

PHƯƠNG HƯỚNG CHIẾN LƯỢC XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN TRƯỜNG NHÀ TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2022 – 2027

PHẦN I: MỞ ĐẦU

Trường THCS Trần Hưng Đạo được thành lập năm 1949, từ đó đến nay trường đã có nhiều đóng góp cho sự phát triển kinh tế, xã hội của địa phương. Trong xu thế hội nhập nền kinh tế quốc tế và sự phát triển như vũ bão của CNTT, của nền kinh tế xã hội nước nhà... đòi hỏi cần có con người Việt Nam sáng tạo năng động, có kỹ năng sống, yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội. Với tinh thần đó, trường THCS Trần Hưng Đạo xây dựng và điều chỉnh “*Chiến lược xây dựng và phát triển giáo dục trường THCS Trần Hưng Đạo giai đoạn 2016 đến 2021*” nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của Hiệu trưởng cũng như toàn thể CB, GV, NV và học sinh nhà trường. Xây dựng và triển khai chiến lược xây dựng và phát triển của trường THCS Trần Hưng Đạo là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về đổi mới giáo dục phổ thông. Cùng góp phần đưa sự nghiệp giáo dục xã nhà phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của đất nước hội nhập với các nước khu vực và quốc tế.

Qua hai năm thực hiện chiến lược, trường THCS Trần Hưng Đạo đã thực hiện khá tốt các nhiệm vụ đặt ra. Trước những yêu cầu đổi mới, trong thời gian tới cần cố gắng bám sát chỉ đạo của cấp trên để thực hiện tốt, xuất sắc nhiệm vụ

Một số nội dung cần quan tâm, bám sát chỉ đạo để điều chỉnh mục tiêu, biện pháp:

- Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 Ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học
- Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20/7/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định chuẩn Hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông
- Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông.

PHẦN II. NHỮNG NỘI DUNG CHÍNH CỦA CHIẾN LƯỢC XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2012 – 2027

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

1.1. Về đội ngũ CB, GV, NV và học sinh:

- BGH: 02 đ/c (nữ: 01). Trình độ: đều có bằng đại học; qua quản lý giáo dục, trung cấp chính trị.
- Giáo viên 28 đ/c; trong đó: 100% đạt chuẩn trở lên Nữ có 20 đ/c.
- Nhân viên: 05 đ/c đều là nữ (Trình độ: đều có trình độ Đạt chuẩn).

- Trường có 01 Chi bộ độc lập gồm 18 Đảng viên.
- Công tác tổ chức quản lý của BGH: Có tầm nhìn khoa học, sáng tạo. Kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn có tính khả thi, sát thực tế. Công tác tổ chức triển khai kiểm tra đánh giá sâu sát, thực chất và đổi mới. Được sự tin tưởng cao của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên: nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường mong muốn nhà trường phát triển, chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đa số đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Chất lượng học sinh:

Năm học 2017- 2018 có tổng số lớp là: 14 lớp; từ lớp 1 đến lớp 9. Tổng số học sinh là: 479 em.

- + Xếp loại học sinh THCS năm học 2017-2018:

Học lực: Giỏi: 23,4 %; Khá: 48,7%; TB: 27,1 %; Yếu: 0,8 %.

Hạnh kiểm: Khá, Tốt: 99%; TB: 1 %; Yếu: 0%.

Năm học 2017-2018 nhà trường không có học sinh vi phạm về đạo đức, không có học sinh xếp loại hạnh kiểm yếu; số lượng năng lực và phẩm chất đạt loại Tốt tăng cao, không có học sinh xếp loại cần cố gắng.

- + Học sinh giỏi cấp trường, cấp thị xã:

- HSG giỏi cấp thị xã: 70 em ;cấp tỉnh: 05 em

- + Tỷ lệ tốt nghiệp THCS: 100%

1.2.Môi trường bên trong:

1.2.1.Mặt mạnh:

- Công tác quản lý của BGH nhà trường đều có kế hoạch thực hiện của từng thành viên cho năm, tháng, tuần. Được triển khai, tổ chức thực hiện, đánh giá, rút kinh nghiệm kịp thời theo từng tháng, học kỳ và năm học. Nhà trường thực hiện tốt quy chế dân chủ, tính minh bạch công khai được thể hiện rõ ràng qua từng hoạt động.

- Tập thể nhà trường đoàn kết, yêu nghề, đại đa số giáo viên có đạo đức nghề nghiệp tốt, tận tụy với công việc, nhiều giáo viên có tay nghề vững vàng; 100% CB,GV,NV nhà trường sử dụng được CNTT trong công tác, một số CBGV linh hoạt trong công việc cũng như trong hoạt động.

- Đại đa số HS của trường là con nhà nông thôn ngoan, ham thích hoạt động, tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp, nhiều em là học sinh giỏi các cấp;

- Tổ chức đoàn thể; Đội Thiếu niên hoạt động có nề nếp, nhiều năm đạt xuất sắc. Tổ chức được các “sân chơi” giáo dục đạo đức cũng như kỹ năng sống cho học sinh. Trường sở làm tốt công tác phối kết hợp với các tổ chức đoàn thể, lực lượng xã hội đã xây dựng được môi trường học đường lành mạnh, đạt tiêu chuẩn an toàn về “An ninh trật tự”; an toàn phòng chống tai nạn thương tích góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

1.2.2. Mặt yếu:

- Đánh giá chất lượng chuyên môn của giáo viên còn mang tính động viên, chưa thực chất.

- Đội ngũ giáo viên, nhân viên: Một bộ phận nhỏ giáo viên ứng dụng công nghệ thông tin, tiếp cận đổi mới còn hạn chế

- chất lượng HS đầu cấp thấp, chất lượng mũi nhọn còn hạn chế.

- Phương tiện đồ dùng thiết bị dạy học còn hạn chế; Phòng thư viện chưa được quan tâm, đầu tư, diện tích chưa đảm bảo.

1.3. Môi trường bên ngoài:

1.3.1. Cơ hội:

- Được sự quan tâm chỉ đạo của Phòng GD&ĐT; UBND thị xã và của Đảng ủy, chính quyền địa phương, cùng sự hỗ trợ của các ban ngành đoàn thể;

- Điều kiện kinh tế xã hội của địa phương đang phát triển, đời sống nhân dân ngày được nâng cao nên đã có ý thức trách nhiệm quan tâm và đầu tư đến việc học của con cái.

1.3.2. Thách thức:

- Một gia đình không quan tâm tới học tập của con em mình.

- Một số bộ phận học sinh chưa chăm ngoan; số lượng học sinh học lực Giỏi thu hút sang trường THCS Lê Quý Đôn nhiều do đó gặp khó khăn trong công tác nâng cao chất lượng mũi nhọn.

2. Các vấn đề chiến lược:

2.1. Danh mục các vấn đề chiến lược:

2.1.1. Tập trung đẩy mạnh “đổi mới” phương pháp dạy học tích cực; đổi mới kiểm tra đánh giá học sinh theo hướng phát triển năng lực và phẩm chất người học (HS); phát huy hiệu quả phòng học thông minh trong quá trình nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

2.1.2. Tập trung giáo dục giá trị và lý tưởng sống; rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh.

2.1.3. Đẩy mạnh công tác xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ “*vừa hồng vừa chuyên*” chủ động sáng tạo, vượt khó vươn lên đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của nghề nghiệp và xã hội. Đạt chuẩn nghề nghiệp theo Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20/7/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định chuẩn Hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông, Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông.

2.1.4. “Đổi mới” nội dung, hình thức và PP tổ chức (sang hướng trải nghiệm sáng tạo) các hoạt động giáo dục (đặc biệt là giáo dục đạo đức truyền thống, giáo dục kỹ năng, lý tưởng sống và lễ giáo cho học sinh; xây dựng trường học văn hóa theo mục tiêu giáo dục hiện nay.

2.1.5. Phân đầu trường được đánh giá ngoài đạt chuẩn Kiểm định chất lượng, chuẩn Quốc gia giai đoạn 2012- 2027 theo thông tư 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 Ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học

2.2. Các nguyên nhân của vấn đề:

2.2.1. “Đổi mới” PPDH tích cực đã và đang thực hiện nhưng nhiều khi hiệu quả chưa cao do các nguyên nhân cơ bản sau:

- Chương trình quá tải, nặng về kiến thức hàn lâm, thiếu tính thực tiễn; Lượng kiến thức trong 1 tiết học nhiều.

- Một số giáo viên chậm đổi mới (soạn giảng ứng dụng CNTT; sử dụng TN thực hành) mặt khác đồ dùng dạy học còn thiếu, cũ không đồng bộ, điều kiện học tập của học sinh chưa thật tốt, chưa đầy đủ (thiếu kỹ năng).

2.2.2. Đối với rèn kỹ năng sống:

- Hiện nay, Bộ GD&ĐT chưa có tài liệu về giáo dục, rèn luyện kỹ năng sống cho HS chính thức, tài liệu tham khảo chưa nhiều nên khó khăn trong việc tổ chức giảng dạy;

- Một số CBGV, NV còn hạn chế về kỹ năng tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng tổ chức, thực hành và một số kỹ năng cơ bản khác nên hạn chế tới công tác tư vấn cho HS.

2.2.3. Xây dựng đội ngũ có “*tâm – tầm*” hay là đội ngũ thầy cô chiến lược có ý thức “phấn đấu, vượt khó, chủ động, sáng tạo” trong công việc:

- Vẫn còn một số thầy cô chưa phát huy được hết vai trò trách nhiệm của mình trong công việc, hiện tượng vi phạm đạo đức nhà giáo chưa xảy ra nhưng vẫn cần có biện pháp đề phòng ngăn chặn, răn đe;

- Nhiều CBGV, NV chưa chịu khó nghiên cứu để có giải pháp giáo dục, giảng dạy cho HS, chưa quan tâm nhiều đến tình hình kinh tế-xã hội của đất nước và của địa phương, chưa tiếp cận nhanh nhạy với các thông tin thời sự, cái mới và với cả CNTT...

2.3. Các vấn đề cần ưu tiên giải quyết:

2.3.1. Có giải pháp đột phá trong việc nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường.

2.3.2. Đẩy mạnh “*đổi mới*” phương pháp giảng dạy tích cực và kiểm tra đánh giá học sinh theo hướng phát triển (năng lực và phẩm chất) của người học; phát huy tối đa hiệu quả phòng học thông minh.

2.3.3. Tăng cường có tính hiệu quả công tác Xây dựng và bồi dưỡng đội ngũ (Thầy cô chiến lược) trong tình hình mới;

2.1.4. Tăng cường giáo dục đạo đức, lý tưởng và kỹ năng sống cho học sinh; đẩy mạnh chuyển hướng việc tổ chức các HĐGD sang (trải nghiệm sáng tạo) trên hình thức “*sân khấu hóa*”; Hội thi...

Chú trọng thực hiện công tác cải tiến chất lượng Giáo dục nhà trường trong khâu Tự đánh giá KĐCL giáo dục song hành cùng với việc Xây dựng trường Chuẩn Quốc gia mức độ 2 giai đoạn 2019-2024 chất lượng, hiệu quả.

II. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2012 – 2027 :

Xây dựng và giữ vững trường THCS Trần Hưng Đạo là trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2 và phấn đấu đạt trường kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3; xây dựng nhà trường thành trường hiện đại, trường học thông minh.

Cán bộ, giáo viên và nhân viên luôn tự tin có khát vọng vươn lên.

Học sinh nhà trường luôn tự giác, đam mê học hỏi, tự tin và có ý chí phấn đấu (khát vọng) trở thành chủ nhân tương lai của đất nước.

1. Sứ mệnh:

Xây dựng trường học có nề nếp, có kỷ cương, có chất lượng giáo dục cao, tạo cơ hội cho học sinh phát triển tài năng, tư duy sáng tạo. Học sinh được phát triển toàn diện trở thành những chủ nhân tương lai của đất nước.

2. Giá trị cốt lõi:

Một trí tuệ thông minh, một tâm hồn trong sáng, một tấm lòng nhân ái, một khát vọng vươn lên trong một cơ thể khỏe mạnh.

3. Tầm nhìn:

Là một trường có chất lượng bền vững, đạt chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục. Cán bộ, giáo viên và học sinh luôn tự tin, có khát vọng vươn lên, có tư duy độc lập, sáng tạo và cống hiến hết mình xây dựng quê hương giàu đẹp.

III. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2012 – 2027 :

1. Mục tiêu chung:

Xây dựng được môi trường học tập văn hóa, có nề nếp, kỷ cương; có chất lượng giáo dục để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển hết khả năng. Trong khó khăn vẫn xây dựng nét đẹp văn hóa của dân tộc kết hợp với hiện đại phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và của thời đại; phấn đấu thành trường học thông minh hiện đại có uy tín trong ngành giáo dục.

Xây dựng trường học thông minh

2. Chỉ tiêu:

2.1. *Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên:*

2.1.1. *Năng lực chuyên môn* của cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được đánh giá khá, giỏi trên 80% (Phấn đấu có sản phẩm đề tài nghiên cứu KHKT/hàng năm)

2.1.2. *Tất cả CBGV,CNV đều sử dụng CNTT* thành thạo máy vi tính trong công tác, 100% CBGV,NV có hộp thư điện tử để giao dịch. Duy trì có hiệu quả hoạt động chuyên môn trên “trường học kết nối”; trang Website của nhà trường và đóng góp chuyên mục Tài nguyên với Phòng GD&ĐT.

2.1.3. *Phấn đấu 100% số CB,GV,NV có trình độ đại học*, 100% CBQL có trình độ quản lý và trung cấp lý luận quản lý.

2.1.4. *Phấn đấu trên 55% cán bộ, giáo viên, nhân viên là đảng viên.*

2.1.5. *100% CBGV,NV không vi phạm pháp luật*, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở.

2.1.6. *Phấn đấu và giữ vững trường chuẩn Quốc gia mức độ 2*, trường chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3.

2.1.7. *Phấn đấu đạt tối đa các chỉ tiêu về chỉ đạo công tác quản lý, khai thác, sử dụng thiết bị phòng học thông minh:*

a) Đối với cán bộ quản lý

- Hiệu trưởng đã xây dựng mục tiêu phát triển thành trường học thông minh trong chiến lược phát triển của nhà trường.

- Thành lập tổ CNTT.

- Ban hành quy định về quản lý, khai thác và sử dụng các hệ thống phần mềm, phòng máy tính trong trường học. 100% các hệ thống ứng dụng CNTT trong nhà trường đã được đưa vào quy chế quy định về quản lý, khai thác và sử dụng.

- Chỉ đạo xây dựng kho thư viện số dùng chung bao gồm: kho tài liệu, giáo án, bài giảng điện tử, học liệu điện tử trực tuyến được tuyển chọn phục vụ giáo viên và học sinh của nhà trường.

- Tăng cường quản lý dựa trên nền tảng các ứng dụng các công nghệ hiện đại; hỗ trợ tích cực giáo viên, học sinh tiếp cận và sử dụng tối ưu các nguồn lực, công nghệ thông minh; phát triển năng lực lãnh đạo, quản lý môi trường giáo dục thông minh.

- Đạt 100% CBQL được tham gia lớp bồi dưỡng, tập huấn theo vị trí việc làm

b) Đối với giáo viên

- Cam kết về chiến lược giảng dạy thông minh phù hợp với từng cá nhân người học.
 - Việc khai thác TB ĐDDH trong kế hoạch giáo dục của cá nhân.
 - Xây dựng các bài giảng trực tuyến phục vụ công tác điều hành, tổ chức hoạt động học tập trên lớp và ngoài không gian lớp học, quản lý học ở nhà, học nhóm,...
 - Giáo viên của sử dụng thành thạo bảng tương tác, thiết kế và thường xuyên áp dụng bài giảng e-learning trong dạy học; khai thác và đóng góp cho kho dữ liệu dạy học mở; ứng dụng phần mềm mô phỏng, phần mềm thực hành, thí nghiệm ảo trong dạy học; dạy học tích hợp; dạy học trực tuyến; tổ chức thi, kiểm tra trên máy tính hoặc thiết bị cầm tay cá nhân... Đánh giá khách quan và toàn diện trên nền tảng công nghệ thông minh.
- Trong các kỳ kiểm tra giữa kỳ, định kỳ, ngoài việc ra đề chung, GV đã ra thêm đề dành cho học sinh khuyết tật. Đề có phân loại theo mức độ tùy theo năng lực từng em. Việc giao bài tập về nhà giáo viên cũng quan tâm giáo nhiệm vụ phù hợp, phát huy năng lực học sinh.
- Đạt 100% giáo viên sử dụng thành thạo phần mềm, công cụ ứng dụng CNTT hỗ trợ dạy học trên lớp.
 - Đạt 100% giáo viên có năng lực thiết kế bài giảng e-learning, đóng góp cho kho bài giảng dùng chung và thường xuyên áp dụng bài giảng e-learning trong dạy học.
 - Đạt 100% số tiết học có ứng dụng CNTT (sử dụng thiết bị CNTT, ứng dụng phần mềm hỗ trợ dạy học, ứng dụng phần mềm mô phỏng, phần mềm hỗ trợ thực hành, thí nghiệm ảo trong dạy học).
 - Đạt 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên được tham gia lớp bồi dưỡng, tập huấn theo vị trí việc làm(theo đề án vị trí việc làm trường còn thiếu 1 vị trí tổng phụ trách, 1 vị trí hỗ trợ hs khuyết tật, 1 nhân viên thiết bị- CNTT, 1 nhân viên y tế)
 - Đạt 100% cán bộ, giáo viên hiểu rõ tính năng, cách vận hành thiết bị liên quan đến công việc và xử lý được các tình huống xảy ra.
 - Đạt 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên thường xuyên tham gia các khóa tập huấn chuyên môn qua mạng.
- c) Đối với cán bộ phụ trách thiết bị, CNTT và Tổ công nghệ thông tin*
- Thành thạo trong quản lý và vận hành hệ thống ứng dụng CNTT trong nhà trường.
 - Tập huấn sử dụng thiết bị: lập chương trình nội dung bồi dưỡng, kế hoạch thực hiện, tiến hành bồi dưỡng và đánh giá sau bồi dưỡng.
 - Hỗ trợ sản xuất học liệu, bài giảng điện tử.
 - Khai thác cơ sở vật chất CNTT phục vụ các hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm sáng tạo, phòng học STEM.
 - Vận hành hệ thống phần mềm phục vụ chuyên môn, phòng họp trực tuyến, đào tạo trực tuyến.
 - Tham mưu kế hoạch ứng dụng CNTT và cơ sở vật chất hàng năm.
 - Trường có cán bộ phụ trách hệ thống thiết bị, phần mềm có trình độ Đại học tin
- d) Đối với người học*
- Có 100% học sinh được hướng dẫn sử dụng và làm quen với các tính năng của thiết bị, phần mềm giúp các em tự tin, chủ động tham gia các hoạt động.
 - Có 100% học sinh được học tập nội dung bài học qua tương tác với giáo viên thông qua bảng tương tác; qua máy tính bảng/máy tính xách tay để phục vụ việc

học tập, học trong môi trường trực tuyến, có sách giáo khoa điện tử và tương tác, nhận được sự trợ giúp của giáo viên, bạn học.

Học sinh có thời gian hình thành và rèn luyện kỹ năng tự học, tự nghiên cứu, kỹ năng làm việc nhóm... để trở thành công dân toàn cầu. Riêng đối với học sinh tiểu học, việc sử dụng các thiết bị thông minh sẽ được nghiên cứu và thực hiện sao cho phù hợp với lứa tuổi.

- Có 100% học tập tự định hướng phù hợp năng lực và đặc điểm của cá nhân người học. Tự tiếp cận với các tài liệu, tài nguyên học tập và tự học. Sử dụng các công nghệ đa phương tiện là bắt buộc để học tập. Cơ hội học tập mở rộng. Trong một số trường hợp đặc biệt, học sinh vì lý do nào đó mà nghỉ một số ngày trong năm học các em vẫn có cơ hội tiếp cận được nội dung học tập thông qua bài học trực tuyến hoặc học bài ở nhà qua hình thức lớp học trực tuyến, làm bài kiểm tra trực tuyến. Đảm bảo tất cả học sinh đều có cơ hội tiếp cận, không ai bị bỏ lại phía sau.

2.2. Học sinh:

2.2.1. Qui mô:

+ Lớp học: Không quá 14 lớp.

+ Học sinh: Dưới 570 học sinh.

2.2.2. Chất lượng giáo dục (Học tập):

+ Trên 70% học lực khá, giỏi (20% học lực giỏi)

+ Tỷ lệ học sinh có học lực yếu < 1% không có học sinh kém.

+ Xét tốt nghiệp THCS: 100%.

+ Giữ vững thành tích thể dục thể thao. (Tập trung vào các môn có thế mạnh như điền kinh, đá cầu).

+ Thi học sinh giỏi cấp tỉnh: 5 giải trở lên.

+ Thi HS giỏi cấp thị xã: 30 giải trở lên

2.3. Cơ sở vật chất:

- Sửa chữa nâng cấp phòng học, phòng làm việc, phòng tin học, thí nghiệm, và các trang bị các thiết bị phục vụ dạy, học và làm việc đạt chuẩn.

- Xây dựng, nâng cấp sân giáo dục thể chất, đảm bảo cho việc huấn luyện đội tuyển thể dục thể thao, môn thể mạnh của nhà trường.

- Xây dựng vườn hoa, cây xanh, khuôn viên nhà trường, đảm bảo môi trường sư phạm “Xanh - Sạch - Đẹp”.

- Tăng cường mua sắm mới bổ sung, thay thế tài sản, thiết bị phục vụ chuyên môn và văn phòng (CNTT, máy tính, máy chiếu; âm ly, P.học thông minh; P.học bộ môn; Trang trí phòng, lớp học, ...).

- Tham mưu với các cấp quản lý giáo dục để hoàn thành khu giáo dục thể chất nhà trường theo quy hoạch và khu sân chơi (đồ bê tông; làm nhà mái tôn che); khu Thư viện xanh.. .

- Xây dựng môi trường học đường “Thầy cô mẫu mực – Học trò chăm ngoan – Trường lớp khang trang – Môi trường lành mạnh”, triển khai mặc đồng phục trong học sinh (đồng bộ, thống nhất và đẹp).

- Xây dựng logo biểu tượng truyền thống giáo dục, văn hóa, tinh thần của nhà trường.

3. Khẩu hiệu và phương châm hành động:

- **Khẩu hiệu:** *THCS Trần Hưng Đạo- trường học thông minh-Niềm tin của mọi thế hệ học sinh*

- **Phương châm hành động:** “*Chất lượng giáo dục là danh dự của nhà trường*”.

PHẦN III. CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG:

1. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục học sinh:

Trước hết phải xác định: Chất lượng dạy - học và hiệu quả giáo dục là thước đo năng lực, phẩm chất, trí tuệ, tính trung thực, cái tâm và tài của người thầy. Mọi hoạt động, mọi việc làm của nhà giáo đều phải hướng đến đích là NGƯỜI HỌC.

a) Dạy và học: Nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và văn hoá. Cải tiến phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất người học, phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình chuẩn kiến thức, kỹ năng và phù hợp với mọi đối tượng học sinh. “Đổi mới” các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể (sang hướng trải nghiệm sáng tạo), gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; tăng cường ứng dụng CNTT và sử dụng ĐDDH có hiệu quả, hướng dẫn học sinh tự giác “tự học” làm thí nghiệm, thực hành tham gia các cuộc thi KHKT; vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết tình huống thực tế...; phát huy tối đa hiệu quả phòng học thông minh được trang bị.

Đảm bảo mỗi bài soạn, tiết dạy, mỗi hoạt động tập thể đều lấy học sinh làm trung tâm để thiết kế các hoạt động. Mỗi CBGV, NV đều phải tích cực đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá học sinh theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất của người học. Chấm dứt tình trạng “Dạy chay”, tổ chức nhiều hình thức học tập: ngoài trời, dã ngoại, xây dựng đôi bạn học tập với quan điểm “học thầy không tày học bạn”... Tăng cường dạy học hợp tác theo nhóm nhỏ và có sự luân chuyển nhóm trưởng để học sinh tập làm quen với công việc lãnh đạo. Chú trọng cải tiến khâu hướng dẫn học ở nhà và tự học đối với học sinh...

Đảm bảo các tiết học giáo viên chỉ hướng dẫn học sinh để học sinh tự tìm tòi, khám phá kiến thức mới.

b) Giáo dục ngoài giờ lên lớp:

- Đổi mới nội dung; hình thức và phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục, cải tiến mạnh mẽ các tiết học ngoài giờ lên lớp, tạo không gian học tập ngoài lớp học...

- Tiếp tục đẩy mạnh các HĐGD NGLL (trải nghiệm sáng tạo), thường xuyên và định kỳ tổ chức “*Hội khỏe Phù Đổng*”, các hoạt động TDTT; văn nghệ... ngoài ra còn tổ chức các hoạt động khác như thi tìm hiểu, đồ vui, thi các trò chơi dân gian, thi ý tưởng sáng tạo dưới hình thức “*Sân khấu hóa*”; Hội vui học tập “*Rung chuông vàng*”; “*Xuôi dòng lịch sử*”; *Hội thi STEM*... tùy thuộc vào nhiệm vụ năm học. Tất cả các hoạt động ngoài giờ lên lớp đều phải lồng ghép với giáo dục truyền thống, đạo đức, lý tưởng sống cho học sinh; nhằm hướng tới xây dựng học sinh có “***tinh thần khỏe mạnh***”. Tổ chức hoạt động báo công hàng năm cho HS bằng nguồn kinh phí đóng góp của Cha mẹ học sinh.

Người phụ trách - Lãnh đạo chung: đ/c Hiệu trưởng.

Người thực hiện: Các tổ trưởng, tổ phó chuyên môn, giáo viên bộ môn, GVCN, Tổng phụ trách, ban chỉ đạo HĐGD ngoài giờ lên lớp thực hiện.

2. Xây dựng và phát triển đội ngũ:

Trước hết phải xác định: Xây dựng đội ngũ cán bộ viên chức là nhiệm vụ của toàn thể CB GV,NV chứ không chỉ là nhiệm vụ của Hiệu trưởng, nó có vị trí hết sức quan trọng, là một trong những yếu tố quyết định việc thực hiện “*Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2022 đến 2027*”.

2.1. Xây dựng đội ngũ CB,GV,NV đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá, giỏi; hạn chế trung bình; Biết sử dụng CNTT, thành thạo máy vi tính: 100% có hộp thư điện tử để sử dụng giao dịch, có phong cách, lối sống sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ....Có tinh thần đồng đội, cầu tiến, có tình thân ái, biết vượt khó để vươn lên, có tinh thần đấu tranh phê bình và tự phê, biết nhận lỗi và sửa sai khi phạm lỗi. Đặc biệt tránh mọi biểu hiện quan liêu, cửa quyền, hách dịch. Sống phải có tâm có đức và có động cơ tốt vì sự nghiệp chung của nhà trường. Phấn đấu 100% CB,GV,NV đến trường đều cảm thấy “*trường là tổ ấm, là ngôi nhà thứ hai của mình*”. Cần loại bỏ ra khỏi trường những trường hợp không có phẩm chất đạo đức, không có chí tiến thủ, không tận tâm với công việc hoặc năng lực chuyên môn yếu kém bằng các hình thức: chuyển làm công tác khác, hủy hợp đồng, cho chuyển công tác, cho thôi việc tùy theo từng trường hợp cụ thể...

2.2. Tăng cường giáo dục pháp luật và giáo dục kỹ năng giao tiếp, nói năng cho CB,GV,NV. Tổ chức xen kẽ các buổi họp, sinh hoạt tổ chuyên môn trao đổi về những tình huống ứng xử sư phạm và ứng xử trong cuộc sống nhằm tăng cường trao đổi kinh nghiệm... hướng tới mọi CB,GV,NV trường THCS Trần Hưng Đạo đều có đủ nhân cách, có uy tín trong học sinh và cộng đồng. Phấn đấu 100% CB,GV,NV không vi phạm pháp luật. Góp phần xây dựng một trường học thân thiện, dân chủ trong khuôn khổ của pháp luật... Cương quyết chống lại các biểu hiện gây mất đoàn kết nội bộ, biểu hiện bè phái, cục bộ, tung tin thất thiệt gây ảnh hưởng đến danh dự, nhân phẩm của CB,GV NV, học sinh và uy tín của nhà trường. Xây dựng phong cách, tác phong làm việc công nghiệp trong từng hoạt động và trong mỗi CB,GV,NV, trước hết là trong hội họp và sinh hoạt.

2.3. Tăng cường chăm lo tới đời sống của CB,VC theo đúng chế độ chính sách hiện hành, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí để có tiền phúc lợi cũng như Thưởng tăng thu nhập ở cuối năm ngân sách. Thực hiện tốt chế độ làm việc của CB,VC; phát huy tối đa năng lực sở trường của mỗi CB,GV,NV không phân biệt bằng cấp, hợp đồng hay biên chế =>Nhằm phát huy tối đa nội lực để phát triển nhà trường.

2.4. Tăng cường chỉ đạo đội ngũ NV để nâng cao hiểu biết xã hội, mở rộng kiến thức, hiểu biết pháp luật, cập nhật thông tin của đất nước, thế giới nhằm nâng cao bản lĩnh chính trị, tư tưởng, đạo đức, tác phong để giúp CBGV,NV tránh tư tưởng bình quân hoặc sa ngã trước mọi cám dỗ, góp phần đưa nhà trường tiến lên.

Người phụ trách: Lãnh đạo chung: Hiệu trưởng, Chủ tịch công đoàn.

Người thực hiện: Phó Hiệu trưởng, các tổ trưởng chuyên môn, tổ phó chuyên môn, giáo viên bộ môn, GVCN, Tổng phụ trách, Các đoàn thể (Phối hợp và chia sẻ trách nhiệm), thanh tra nhân dân.

3. Giúp cho học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản:

Xác định ý nghĩa: Học sinh có kỹ năng sống sẽ giúp cho các em biết hòa nhập, hạn chế tối đa các tệ nạn xã hội và có bản lĩnh trong cuộc sống dù trong bất cứ hoàn cảnh nào.

- Tổ chức biên soạn, trao đổi các tài liệu về: Kỹ năng làm chủ cuộc sống; Kỹ năng phòng chống các tệ nạn xã hội; kỹ năng phòng chống nghiện hút các chất ma túy; Kỹ năng thoát hiểm, cứu hộ, cứu nạn... Kỹ năng làm chủ trong học tập: *Tự giác, tích cực, tự lực, chủ động sáng tạo trong học tập*; Kỹ năng giao tiếp và hội nhập; Kỹ năng định hướng nghề nghiệp (*Hướng học và hướng nghề*) sau khi tốt nghiệp phổ thông THPT. Xây dựng các bộ câu hỏi và trả lời về tình huống và các nội dung cần học tập; tăng cường giáo dục giới tính và giáo dục bảo vệ môi trường; GD (rèn rũa) tính tự lập, ý thức trách nhiệm (tính chịu trách nhiệm) về bản thân đối với HS...

- Xây dựng kế hoạch giáo dục kỹ năng sống với các phương án phù hợp và linh hoạt: dạy lồng ghép, trong tiết học ngoài giờ lên lớp, trong tiết sinh hoạt lớp, trong tiết chào cờ, tiết sinh hoạt đội... Có biện pháp kiểm tra, giám sát cả hoạt động dạy của thầy và học của trò.

- Tổ chức các hoạt động dã ngoại để tham quan và học tập, tạo tình huống có vấn đề để học sinh giải quyết (*GV là người quan sát, theo dõi và rút ra định hướng cho học sinh...*). Kích thích sáng tạo qua các hoạt động trong nhà trường.

- Phát động các cuộc quyên góp ủng hộ và phong trào tương thân tương ái trong GV và học sinh.

Người phụ trách: Lãnh đạo chung: Hiệu trưởng, Chủ tịch công đoàn, Tổng phụ trách.

Người thực hiện: Phó Hiệu trưởng, các tổ trưởng, tổ phó chuyên môn, giáo viên bộ môn, GVCN, Tổng phụ trách thực hiện, y tế-Chữ thập đỏ...Đoàn TN và công đoàn.

4. Cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục: Xác định ý nghĩa: CSVC, trang bị kỹ thuật là một trong những yếu tố quan trọng trong việc cải tiến phương pháp và nâng cao chất lượng dạy học, chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường...

4.1. Tích cực tham mưu với địa phương, tranh thủ (đầu tư) của các cấp, các ngành xây dựng sân giáo dục thể chất của trường theo quy hoạch, đổ lát bê tông và làm Nhà mái che sân chơi, luyện tập; trang trí (thân thiện) các phòng lớp học. Tiếp tục mua sắm thêm trang thiết bị phục vụ khác, từng bước đưa các phương tiện hiện đại vào giảng dạy,... Tiếp tục xây dựng và duy trì tủ sách dùng chung, tủ sách chuyên đề, tủ sách pháp luật, phát động phong trào ủng hộ sách, truyện/hàng năm trong CBGV,NV và học sinh tiến tới Thư viện đạt chuẩn Quốc gia tiên tiến.

4.2. Làm tốt công tác quản lý tài sản trong nhà trường, có kế hoạch bảo quản, tu sửa kịp thời, tuyệt đối không để xảy ra tình trạng mất mát, hư hỏng, thất thoát các loại tài sản, bên cạnh đó chống lãng phí trong quản lý và sử dụng tài sản công. Quy trách nhiệm cho từng cá nhân phụ trách cụ thể, có biện pháp xử lý mạnh mẽ như: bồi thường, thu hồi, xử lý hành chính, xử lý công chức, cắt hợp đồng lao động... đối với những CBGV,NV vi phạm. Tài sản dù hết hạn sử dụng, hết khấu hao nhưng vẫn sử dụng được, Hiệu trưởng vẫn quyết định cho sử dụng. (*tránh biểu hiện phung phí, đòi hỏi của 1 số cá nhân*).

Người phụ trách: Lãnh đạo chung: Hiệu trưởng, Bộ Phận tài vụ.

Thực hiện: Bộ phận tài vụ, bộ phận CNTT, Tổ bảo vệ, bộ phận thư viện-Thiết bị, Tổ chuyên môn; GVCN các lớp.

5. Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin: Xác định ý nghĩa: Trong thời đại CNTT 4.0; thông tin như vũ bão, tri thức nhân loại tăng lên nhanh, coi

trọng việc tự học, tự nghiên cứu của người học, thầy cô chỉ là người hướng dẫn phương pháp “cách” tự học. Vì vậy *không thể thiếu* ứng dụng CNTT trong trường học ngày nay.

5.1. *Kết nối và phủ kín Internet trong trường*, đi trước và triển khai rộng rãi, hiệu quả việc ứng dụng CNTT trong công tác quản lý, giảng dạy, tiếp tục duy trì trang website và đóng góp tài nguyên với trang Website của Phòng GD&ĐT

5.2. *Tổ chức hướng dẫn tạo blog- Email*, tổ chức thi điểm dạy học trực tuyến trên Internet, hướng dẫn sử dụng Email các phần mềm hỗ trợ khác.

5.3. *Xây dựng quy chế quản lý hộp thư điện tử và sử dụng Internet*, tăng cường chỉ đạo, trao đổi thông tin qua mạng nhằm giảm bớt hội họp và kinh phí in ấn...Các thông tin, bài viết, tài liệu đã được đăng tải trên website chính thức của trường hoặc gửi qua email sẽ được coi là tài liệu chính thức, dẫn triển khai thực hiện liên hệ với phụ huynh qua điện thoại, qua email khi có điều kiện.

5.4. *Tiến tới hướng dẫn sử dụng các phần mềm mã nguồn mở, cài đặt ở tất cả các máy* (Đồng bộ trên các máy của trường và các máy ở gia đình giáo viên) nhằm tránh tình trạng vi phạm bản quyền và tăng độ tương thích khi sử dụng.

5.5. *Tăng cường bảo vệ chính trị nội bộ, an ninh mạng*.

5.6. Đẩy nhanh và hiệu quả (thiết thực) hoạt động chuyên môn trên “*Trường học kết nối*”; phần mềm khác phục vụ hiệu quả công tác quản lý (phân hệ): Quản lý tài sản (CSVN), tài chính, csdl trường học; trang Web của trường; Quản lý học sinh; chuyên môn; nhân sự; thi đua; quản lý thư viện, quản lý thiết bị. Có kế hoạch tập huấn và phân quyền truy cập phần mềm cho toàn bộ CB, GV, NV.

Người phụ trách: Lãnh đạo chung: đ/c Phó hiệu trưởng, các đ/c TTCM và TPCM

Thực hiện: Bộ phận CNTT, bộ phận tài vụ, GVCN, GVBM, Thư ký và Tổ chuyên môn.

6. Công tác lãnh đạo, quản lý và tổ chức cán bộ: Xác định vai trò: Chỉ thị 40/CT-TW của ban bí thư Trung ương Đảng về “*Xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục*” được coi là khâu then chốt, cần có các yếu tố sau:

6.1. Phẩm chất đạo đức-tác phong của CBQL: Cán bộ quản lý (Từ tổ phó chuyên môn trở lên, trưởng các bộ phận, các ban, các đoàn thể) phải là người có phẩm chất đạo đức tốt, có lập trường tư tưởng vững vàng, có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, gương mẫu đi đầu trong các hoạt động. Yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, chấp hành nghiêm túc các chủ trương của Đảng, pháp luật của nhà nước, quy định của ngành và của trường, có tầm nhìn rộng, có tâm - đức - tài; giỏi về chuyên môn và nghiệp vụ; Có biện pháp chỉ đạo, lãnh đạo xây dựng đội ngũ, thu hút người tài, sử dụng đội ngũ có hiệu quả...có tác phong làm việc công nghiệp và khoa học, biết đón đầu và chủ động trong mọi công việc. CBQL phải là người không vụ lợi, không vì lợi ích cá nhân mà sao nhãng, coi nhẹ lợi ích tập thể.

6.2. Xây dựng hệ thống các quy định: Tiến tới xây dựng hệ thống các văn bản, các quy chế; quy định; nội quy của cơ quan với yêu cầu: Các quy định phải hợp chuẩn theo Thông tư số 18/2018/TT-BGD&ĐT ngày 22/8/2018 về ban hành quy định Bộ tiêu chuẩn đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường (THCS và trường phổ thông có nhiều cấp học) đạt Chuẩn Quốc gia, phù hợp với các văn bản pháp luật; Quy định rõ ràng chức năng nhiệm vụ của từng bộ phận và từng cá nhân, tổ chức các phong trào thi đua, xây dựng quy chế dân chủ ở

cơ sở; Đặc biệt phải xây dựng ngay quy chế xử lý các trường hợp chuyên môn, tay nghề yếu, không tiến bộ hoặc xử lý các trường hợp vi phạm quy chế chuyên môn, vi phạm giờ giấc, vi phạm quy định của nhà trường, của ngành (*với các hình thức như kiểm điểm, đưa ra hội đồng kỷ luật... chuyển công tác khác, buộc thôi việc, hủy hợp đồng lao động*) theo đúng quy định của nhà trường và pháp luật. Xây dựng hệ thống các quy trình làm việc nhằm tránh tình trạng thiếu sót khi thực hiện.

- Tổ chức cho tổ văn phòng xây dựng kế hoạch tác nghiệp cho toàn năm.

- Xây dựng hệ thống văn bản quy phạm của nhà trường như: Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế làm việc; Quy tắc ứng xử; quy định sử dụng tài sản công, Email và Internet, quy định xếp loại GV, NV hàng tháng, cuối kỳ và cuối năm học, quy trình đánh giá, xếp loại thi đua; xếp loại hạnh kiểm học sinh.. của trường THCS Trần Hưng Đạo.

6.3. *Kiến toàn cơ cấu tổ chức trong nhà trường:*

Thành lập các ban, tổ, các bộ phận; hội đồng trong nhà trường. Tất cả các ban, các hội đồng đều phải có quyết định thành lập, kế hoạch hoạt động, có báo cáo sơ kết, tổng kết/năm học...

6.4. *Tăng cường chỉ đạo công tác văn thư, lưu trữ, tài chính, tài sản:*

6.4.1. *Văn thư lưu trữ:* Công tác văn thư lưu trữ được coi hết sức quan trọng, đây là “bảo tàng” của cơ quan, là kho lưu trữ phục vụ công tác kiểm định chất lượng và cho những thế hệ sau nghiên cứu, vì vậy công tác văn thư lưu trữ và người phụ trách văn thư lưu trữ phải đảm bảo các yêu cầu sau:

a) Người phụ trách văn thư lưu trữ: phẩm chất chính trị, lối sống tốt có tính kiên trì, cẩn thận, khoa học, nhanh nhẹn, hoạt bát, thạo về tin học; phải có tầm hiểu biết rộng, nắm được toàn bộ các hoạt động của nhà trường, nắm rõ pháp luật, quy định, quy chế, quy trình của mỗi đầu công việc nhằm tham mưu sớm, kịp thời cho Hiệu trưởng.

b) Với công tác văn thư lưu trữ:

- Ban hành văn bản đúng thể thức, đúng quy trình. Mọi văn bản đều lưu trữ cẩn thận, dễ tìm, dễ kiểm tra, dễ tra cứu.

- Lưu trữ hồ sơ đầy đủ (hồ sơ chuyên đề, hồ sơ học sinh, hồ sơ CB;VC). Đảm bảo bí mật trong cơ quan nhà nước và theo quy định của Pháp luật.

- Đảm bảo thông tin hai chiều thông suốt, nhanh chóng, kịp thời, chính xác. Thông tin luôn được cập nhật thường xuyên. Xây dựng hệ thống lưu trữ khoa học.

- Áp dụng phương pháp lưu trữ bằng các liên kết ngay trong máy tính, hoàn chỉnh các loại hồ sơ lưu trữ.

- Xây dựng thư viện văn bản pháp quy sử dụng trong nhà trường và thư viện văn bản của nhà trường theo từng năm.

6.4.2. *Tài chính:* Công khai tài chính theo quy định của pháp luật (mua sắm, xây dựng, thanh lý, kiểm kê, chi trả chế độ...)

6.4.3. *Tài sản:* Đảm bảo không mất mát, hư hỏng, sắp xếp khoa học, dễ lấy, dễ sử dụng và bảo quản. Phòng chống có hiệu quả cháy nổ và bảo đảm an toàn, an ninh trật tự.

- Thanh lý tài sản phải công khai, minh bạch, đúng quy trình. Những tài sản còn sử dụng được (dù đã hết khấu hao) vẫn được đưa vào sử dụng.

6.5. *Chỉ đạo sát sao chặt chẽ công tác phòng chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm:*

- Chỉ đạo chặt chẽ phòng chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm với phương châm: giáo dục là chủ yếu, nếu vi phạm thì nghiêm khắc xử lý theo đúng quy định;

- Ngăn ngừa các hiện tượng nhũng nhiễu, hạch sách nhân dân và cấp dưới.

- Thực hiện triệt để tiết kiệm trong chi tiêu, trong sử dụng tài sản công.

Người phụ trách: Lãnh đạo chung: Hiệu trưởng.

- Người thực hiện: Phó Hiệu trưởng, các tổ trưởng, tổ phó chuyên môn, Bộ phận văn thư, Tổng phụ trách, các ban, các hội đồng, các bộ phận, các đoàn thể.

7. Xây dựng trường học thân thiện-an toàn:

- Quy hoạch các khu vực bồn hoa, cây chậu cảnh, trang trí hệ thống khẩu hiệu đảm bảo tính thẩm mỹ, tính giáo dục.

- Làm tốt công tác vệ sinh trường học, đảm bảo mọi đồ dùng, thiết bị đều gọn gàng, sạch sẽ, ngăn nắp.

- Tham mưu tư vấn cho PHHS lựa chọn đồng phục học sinh: rẻ, tiết kiệm, phù hợp.

- Người phụ trách: Lãnh đạo chung: Phó hiệu trưởng, chủ tịch công đoàn.

- Người thực hiện: Tổ trưởng, tổ phó chuyên môn, bộ phận văn thư, Tổng phụ trách, các ban, các hội đồng, các bộ phận, các đoàn thể.

8. Huy động mọi nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục. Xác định là nguồn lực không thể thiếu để tổ chức các hoạt động, đặc biệt là nguồn lực thông tin.

- Xây dựng nhà trường văn hoá, thực hiện tốt quy chế dân chủ, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Huy động được các nguồn lực của xã hội tham gia vào việc phát triển nhà trường.

+Nguồn lực tài chính: Từ ngân sách Nhà nước.

+Ngoài ngân sách: Từ quỹ Ban đại diện CMHS, nguồn đóng góp của giáo viên, nguồn ủng hộ của học sinh, tài trợ từ các tổ chức đoàn thể. Sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả các nguồn lực huy động được các doanh nghiệp. Đảm bảo tính minh bạch trong quá trình sử dụng. Ra lời kêu gọi các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp ủng hộ CSVN, kỹ thuật, tài chính cho trường. Sử dụng đúng mục đích, công khai, minh bạch khi được tài trợ.

+Nguồn lực vật chất: Tranh thủ hỗ trợ vật chất từ địa phương, tranh thủ kinh phí không tự chủ từ ngân sách nhà nước, nguồn kinh phí hỗ trợ đồ dùng dạy học, trang thiết bị khác của ngành cấp.

+Nguồn nhân lực: Tăng cường xây dựng mối đoàn kết, cởi mở, tạo cơ hội cho CB, GV, NV phát huy hết khả năng của bản thân, có chính sách thu hút nhân lực ở nơi khác đến cống hiến cho sự nghiệp giáo dục địa phương. Động viên kịp thời, khích lệ, nêu gương. Đưa và cập nhật thông tin kịp thời (nêu gương) người tốt việc tốt lên trang web của trường.

+Nguồn lực thông tin: Nắm bắt, chọn lọc và xử lý kịp thời.

- Các báo cáo, văn bản và các dữ liệu lưu trữ khoa học được đăng tải kịp thời để chia sẻ thông tin, đưa lên trang web để lấy ý kiến của đông đảo nhân dân.

- Đảm bảo thông tin hai chiều, phát huy tác dụng của các trang web đã tạo ra.

- Chính xác, trung thực mọi thông tin về nhà trường; Thực hiện công khai theo Thông tư 36/2017 đối với cơ sở giáo dục (1 năm học 2 lần đầu năm học và cuối năm học).

Người phụ trách: Lãnh đạo chung: Hiệu trưởng

- Người thực hiện: Phó Hiệu trưởng, các tổ trưởng, tổ phó chuyên môn, Bộ phận văn thư, Tổng phụ trách, các ban, các hội đồng, các bộ phận, các đoàn thể, CB, GV, NV.

9. Xây dựng thương hiệu:

Xác định ý nghĩa: Trong công cuộc hòa nhập khu vực và thế giới với xu thế toàn cầu hóa, thương hiệu giáo dục là quan trọng.

9.1. Xây dựng thương hiệu và sự tín nhiệm của xã hội đối với Nhà trường.

- Xác lập tín nhiệm thương hiệu của từng cán bộ, giáo viên, nhân viên đối với học sinh và PHHS. Sắp xếp lớp học theo khả năng và trình độ của học sinh để có thể giúp đỡ, rèn luyện học sinh, giúp học sinh phát huy hết khả năng của mình.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống Nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của Nhà trường.

9.2. Tổ chức quảng bá logo, biểu tượng, thương hiệu, hình ảnh nhà trường trên mạng Internet.

9.3. Đưa tầm nhìn, sứ mệnh, các giá trị cốt lõi, các mục tiêu chiến lược lên những nơi dễ nhìn, dễ thấy, dễ quảng bá...

- Người phụ trách: Lãnh đạo chung: Hiệu trưởng.

- Người thực hiện: Phó Hiệu trưởng, các tổ trưởng, tổ phó chuyên môn, Bộ phận văn thư, Tổng phụ trách, các ban, các hội đồng, các bộ phận, các đoàn thể. Giáo viên Thể dục, Mỹ thuật, âm nhạc...

PHẦN IV. TỔ CHỨC THEO DÕI, KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2022 – 2027 .

1. Phổ biến điều chỉnh “Chiến lược xây dựng và phát triển giáo dục trường THCS Trần Hưng Đạo giai đoạn 2022-2027” được lấy ý kiến rộng rãi trong toàn trường. Xin ý kiến của cơ quan chủ quản, Đảng ủy, UBND, HĐND, UBMT Tổ Quốc xã, chi bộ, các đoàn thể trong nhà trường và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường. Đồng thời được đăng tải trên trang Web của nhà trường.

2. Tổ chức thực hiện: Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện chiến lược, trong quá trình triển khai chiến lược phải điều chỉnh sau từng giai đoạn cho sát với tình hình thực tế. Hàng năm, nhà trường xây dựng kế hoạch phải căn cứ vào chiến lược, chỉ đạo các bộ phận, tham mưu với chi bộ chỉ đạo các đoàn thể thực hiện chiến lược. Tất cả các hoạt động trong trường đều nhằm đến việc thực hiện mục tiêu chiến lược.

3. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược điều chỉnh:

3.1. Giai đoạn 1: giữ vững KĐCL giáo dục cấp độ 3 và trường chuẩn Quốc gia mức độ 2; Kỹ năng sống của học sinh được hoàn thiện.

3.1.1 Đối với Hiệu trưởng: Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược điều chỉnh tới toàn thể CB, GV, NV nhà trường. Thành lập Ban chỉ đạo, ban kiểm tra và đánh giá thực hiện trong các năm học. Xây dựng KH bám sát các yêu cầu của chiến lược điều chỉnh.

3.1.2. Đối với Phó Hiệu trưởng: Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng công việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện và đề xuất những giải pháp để thực hiện.

3.1.3. Đối với tổ trưởng chuyên môn, trưởng các bộ phận, đoàn thể: Tổ chức xây dựng và thực hiện kế hoạch của từng bộ phận, từng tổ trên cơ sở chiến lược này; Kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

3.1.4. Đối với cá nhân CB, GV, NV: Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân. Báo cáo kết quả thực hiện từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

3.1.5. Đối với Ban thường trực Ban đại diện CMHS (đề xuất của nhà trường): vừa là điểm thực hiện, vừa là đối tượng hỗ trợ nhà trường trong các hoạt động.

3.2. Giai đoạn 2: Xây dựng chiến lược phát triển trường THCS Trần Hưng Đạo năm 2022-2027: Duy trì vững chắc, bền vững trường chuẩn Quốc gia mức độ 2, chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3; xây dựng thương hiệu, uy tín nhà trường chất lượng trong khu vực. Xây dựng lý tưởng và kỹ năng sống của học sinh được hoàn thiện đáp ứng hội nhập khu vực và thế giới.

PHẦN V. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

1. Bản chiến lược điều chỉnh là căn cứ pháp lý để tất cả các bộ phận các đoàn thể, tổ chuyên môn, các cá nhân xây dựng kế hoạch hàng năm; Đồng thời đây cũng là cơ sở để đánh giá xếp loại viên chức, mức độ hoàn thành nhiệm vụ, là cơ sở để Cán bộ viên chức đối chiếu với toàn bộ các công việc của mình, từ đó mỗi cán bộ viên chức rút ra những kinh nghiệm trong quá trình thực hiện.

2. Hàng năm, Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch năm học dựa trên chiến lược này, khi có sự điều chỉnh cần thông qua hội đồng trường, thông qua ban chỉ đạo thực hiện chiến lược và phổ biến công khai trong hội đồng sư phạm.

3. Mỗi CB, GV, NV, các bộ phận, các đoàn thể, các tổ chuyên môn đều phải tự đánh giá việc thực hiện chiến lược phát triển giáo dục, đề ra giải pháp cho những năm sau.

PHẦN VI. KẾT LUẬN

Trước sự cấp thiết phải đổi mới “*Quản lý tốt – Dạy tốt – Học tốt*” trong bối cảnh toàn cầu hoá và xu thế hội nhập quốc tế. Trước tiên, mỗi CB, GV, NV phải nhận thức sâu sắc: cuộc cách mạng KHKT (4.0) đang phát triển như vũ bão toàn cầu hóa chuyển từ kỷ nguyên công nghiệp sang kỷ nguyên thông tin, đồng thời xác định rõ phát triển “*kinh tế tri thức*” là một mấu chốt để phát triển kinh tế - xã hội. Vấn đề toàn cầu hoá và hội nhập quốc tế tạo ra quá trình hợp tác, phát triển và vừa là quá trình đấu tranh gay gắt giữa các nước đang phát triển để bảo vệ lợi ích quốc gia, bảo tồn văn hoá và truyền thống dân tộc. Những xu thế trên đã tạo ra các yêu cầu mới và tạo ra sự biến đổi nhanh chóng, sâu sắc đến mọi lĩnh vực xã hội, trong đó có giáo dục. Từ các yêu cầu về phát triển kinh tế - xã hội dẫn đến những yêu cầu mới về mẫu hình nhân cách người lao động (*người công dân toàn cầu*) nên đòi hỏi chất lượng và hiệu quả giáo dục ngày càng cao.

Quản lý giáo dục và quản lý nhà trường đóng vai trò định hướng, là một yếu tố mang tính đột phá, quyết định đến chất lượng và hiệu quả giáo dục. Vì vậy đổi mới lãnh đạo và quản lý giáo dục nói chung và nhà trường nói riêng là một tất yếu

khách quan và cũng là sự đòi hỏi sự cấp thiết của xã hội trong giai đoạn hiện nay, nhất là trong bối cảnh nước ta đã gia nhập tổ chức thương mại thế giới (WTO). Vì vậy thầy và trò trường THCS Trần Hưng Đạo quyết tâm đoàn kết, nỗ lực, vượt qua mọi khó khăn để xây dựng trường trở thành nơi đặt “niềm tin” của mọi thế hệ học sinh, phụ huynh học sinh.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (b/c);
- UBND phường (b/c);
- Ban Giám hiệu (t/h);
- Tổ trưởng các tổ chuyên môn;
- Trang Web trường (TT);
- Lưu VT ./.

HIỆU TRƯỞNG



Đỗ Khánh Nhung